TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **133**/2024/HS-ST
Ngày 10 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Hồng Phong

2. Bà Thái Thục Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:**

+ *Tại điểm cầu trung tâm*: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần*: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Thị Đông - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2024/TLST-HS ngày 28/5/2024 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Anh K; sinh năm: 2004, tại Thành phố H cư trú (nơi đăng ký thường trú: A N, Phường B, Quận H, Thành phố H ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Khôngtrình độ học vấn: 8/12dân tộc: Kinh; giới tính: Namtôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị Thanh T1; cha: Không rõ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Cao Thúy H, sinh năm 2001; nơi cư trú: 2 P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 11/01/2024, Tổ tuần tra Công an P1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số C H, Phường H, Quận H thì phát hiện Trần Anh K đang điều khiển xe gắn máy biển số: 59L3-381.03 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu K về Công an phường kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, K tự giác lấy ra từ trong túi quần phía sau bên phải của K 01 gói nylon chứa tinh thể không màu giao nộp cho Công an, đồng thời khai nhận đó là ma túy đá của K để sử dụng cho bản thân. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của K 01 xe gắn máy biển số: 59L3-381.03, 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy, xác định K dương tính với ma túy loại Methamphetamine (MET), Methylenedioxi Methamphetamine (MDMA) và Ketamine (KET).

Tại kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 15/01/2024, Phòng K3 Công an Thành phố H xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Anh K và hình dấu Công an P1, Quận H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5784 gam (không phẩy năm bảy tám bốn gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Anh K khai nhận: Bản thân nghiện ma túy tổng hợp "hàng đá" từ tháng 12/2023. Trung bình từ 01 đến 02 tuần, K sử dụng ma túy 01 lần. Khi cần mua ma túy, K sẽ đến khu vực bờ kè thuộc Phường A, Quận H tìm mua ma túy về để sử dụng. Vào lúc 12 giờ ngày 04/01/2024, K một mình đến khu vực công viên gần bờ kè thuộc Phường A, Quận H tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, K gặp một người đàn ông tên M (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên K hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp hàng đá với giá 400.000 đồng. M đồng ý bán, nhận tiền và đưa cho K 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp hàng đá. Sau khi mua được ma túy, K tìm nơi công cộng vắng người và lấy gói ma túy đá vừa mua ra sử dụng một ít. Sử dụng ma túy xong, K cất giấu số ma túy còn lại vào trong túi quần.

Vào khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 11/01/2024, K lấy gói ma túy đã mua của M vào ngày 04/01/2024 cất giấu vào trong túi quần phía sau bên phải và điều khiển xe gắn máy biển số: 59L3-381.03 đi ra ngoài tìm mua đồ ăn. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, K đang điều khiển xe đi trên đường tìm mua đồ ăn, khi đến trước số C H, Phường H, Quận H thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 426/24, chữ ký ghi tên Trần Anh K, hình dấu Công an P1, Quận H; các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Viết A và Giám định viên Trần Đình H1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số máy: MQ9M2J/A, số seri: C39WQ1U6JCM7, gắn sim số: 0784945154 tạm giữ của Trần Anh K.

- Xe gắn máy hiệu "VISION", biển số: 59L3-381.03, số khung: RLHJC5240DY010186, số máy: JC52E6014934 tạm giữ của K, qua xác minh xe do chị Châu Quỳnh P (sinh năm: 1994, cư trú tại: G P, Phường A, Quận H) đứng tên chủ sở hữu. Chị P đã bán chiếc xe này cho chị Cao Thúy H theo Hợp đồng mua bán lập ngày 19/10/2023, công chứng tại Văn phòng C1 (trụ sở tại Phường D, Quận A), tuy nhiên chị H chưa hoàn thiện thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 11/01/2024, chị H giao xe cho Trần Anh K (bạn xã hội của chị H) mượn đi công việc. Chị H xác định không biết việc Trần Anh K sử dụng xe gắn máy đi mua ma túy, đồng thời yêu cầu nhận lại xe.

Tại bản Cáo trạng số 138VKS-Q8 ngày 27/5/2024Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Anh K "Tàng trữ trái phép chất ma tuýtheo điểm c khoản 1 Điều 249của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuýSau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone; trả lại cho chị Cao Thúy H 01 xe gắn máy biển số: 59L3-381.03.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an P1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào 11 giờ 00 phút, ngày 11/01/2024, tại trước số C H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Anh K có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5784 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Anh K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 426/24 chứa ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Xe gắn máy biển số 59L3-381.03 tạm giữ của bị cáo. Qua điều tra xác định do chị Cao Thúy H mua lại từ chị Châu Quỳnh P nhưng chưa thực hiện việc sang tên chủ sở hữu theo quy định. Xét việc mua bán xe giữa chị H và chị P được lập thành hợp đồng có công chứng nên có cơ sở xác định chị H là người mua xe và quản lý hợp pháp xe. Khi cho bị cáo mượn xe, chị H không biết bị cáo dùng xe làm phương tiện phạm tội nên yêu cầu nhận lại xe của chị H là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại xe gắn máy biển số 59L3-381.03 cho chị Cao Thúy H.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Anh K (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuýThời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2024

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 426/24, chữ ký ghi tên Trần Anh K, hình dấu Công an P1, Quận H; các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Viết A và Giám định viên Trần Đình H1.

Trả lại cho bị cáo Trần Anh K: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số máy: MQ9M2J/A, số seri: C39WQ1U6JCM7, gắn sim số: 0784945154.

Trả lại cho chị Cao Thúy H: 01 xe gắn máy hiệu "VISION", biển số: 59L3-381.03, số khung: RLHJC5240DY010186, số máy: JC52E6014934.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 03/6/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8)

Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Anh K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP . HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh